

quyền cho Ủy ban Vật giá Nhà nước cụ thể hóa giá và quyết định giá nêu trong mục I và mục II thông tư này mà các Bộ, các tỉnh có sản xuất đề tiêu dùng trong Bộ (hoặc tỉnh) thì Bộ (hoặc tỉnh) căn cứ vào giá của Hội đồng Bộ trưởng và Ủy ban Vật giá Nhà nước để quyết định giá bán trong ngành (hoặc tỉnh) sau khi trao đổi và thống nhất với Ủy ban Vật giá Nhà nước và Bộ Xây dựng (nếu là sản phẩm mang tính chuyên ngành). Trường hợp bán ra ngoài thì do Ủy ban Vật giá Nhà nước quyết định giá.

Trong quá trình sản xuất kinh doanh nếu phát sinh sản phẩm mới hoặc cần thay đổi quyền quyết định giá liên bộ sẽ tiếp tục bổ sung.

K. T. Chủ nhiệm
Ủy ban Vật giá
Nhà nước

K. T. Bộ trưởng
Bộ Xây dựng

Phó chủ nhiệm

Thứ trưởng

TRẦN XUÂN GIÁ NGUYỄN VĂN THU

ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC —
TỔNG CỤC HÓA CHẤT

THÔNG TƯ liên bộ Ủy ban Vật giá Nhà nước — Tổng cục Hóa chất số 5-VGNN-HC/TT ngày 3-4-1985 quy định danh mục các loại hóa chất và sản phẩm do Ủy ban Vật giá Nhà nước được Hội đồng Bộ trưởng ủy quyền quyết định giá và Tổng cục Hóa chất quyết định giá

Căn cứ nghị định số 33-HĐBT ngày 27-2-1984 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành

Điều lệ quản lý giá, nay liên bộ quy định danh mục các mặt hàng hóa chất chủ yếu và sản phẩm khác do Ủy ban Vật giá Nhà nước và Tổng cục Hóa chất quyết định giá như sau

I. DANH MỤC CÁC LOẠI HÓA CHẤT VÀ SẢN PHẨM DO ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC QUYẾT ĐỊNH GIÁ

1. Các loại hóa chất

- Axit cò lo hy đờ rích
- Cò lo khí
- Cò lo lỏng
- P. V. C.
- A môn cò lo rua
- Na tri si li cát
- Mô nô cò lo rua ben zen
- Na tri tờ ri pô li phốt phát
- Na tri sun phát
- Na tri bi sun phít
- Na tri fờ lo si li cát
- Na tri các bô nát
- Phèn đơn
- Phèn kép
- Đất đèn
- A xê ty len
- A mô ni ác
- Ôxy
- Ni tơ lỏng
- Ni tơ khí
- Bạc ni tơ rất
- Bạc sun phát
- Ma nhê các bô nát
- Mê nhê sun phát
- Ba ri cò lo rua
- Ba ri sun phát
- Bột tan
- Bột màu
- Bột gờ ra phít

- Ô xít kêm
- Ô xít chì
- Bột ba rít
- Neo urê phóc man đê hít
- Ô lê um

2. Các loại sản phẩm khác

- Các loại dây cua roa
- Các loại ống xả, ống hút
- Băng tải, sảm lớp ô tô
- v. v...

3. Hướng dẫn Tổng cục Hóa chất cụ thể hóa mức chiết khấu lưu thông vật tư trong ngành.

II. DANH MỤC CÁC LOẠI HÓA CHẤT VÀ SẢN PHẨM DO TỔNG CỤC HÓA CHẤT QUYẾT ĐỊNH GIÁ

1. Một số hóa chất công nghệ

- Nước gia ven
- Nê ô can
- Can xi cở lo rua

2. Các loại hóa chất thí nghiệm do

Tổng cục Hóa chất sản xuất

- A xít a xê tic
- A xít ni tơ ríc
- A xít phốt pho ríc
- A xít ô xê lic
- Mê ta nôn
- A xê tôn
- Phê nôn
- Ben zen
- ..

3. Các loại sản phẩm khác

- Các loại bao bì bằng PP, PE, bao giấy (do Tổng cục sản xuất và sử dụng trong Tổng cục).

- Ấc quy sử dụng trong sinh hoạt (thấp sáng, nghe đài...)

- Cục pin
- Điện lực các loại

- Các loại phế liệu phế phẩm thu được trong quá trình sản xuất (trừ các phế liệu do Ủy ban Vật giá Nhà nước quy định tại danh mục số 2 và phế liệu kim loại đen).

Trong quá trình sản xuất, kinh doanh nếu phát sinh mặt hàng mới hoặc cần thay đổi quyền quyết định giá, liên bộ sẽ tiếp tục bổ sung.

K T. Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước

K T. Tổng cục trưởng Tổng cục Hóa chất

Phó chủ nhiệm
TRẦN XUÂN GIÁ

Tổng cục phó
TRẦN ĐẠI

ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC - BỘ
LÂM NGHIỆP

THÔNG TƯ liên bộ Ủy ban Vật giá Nhà nước - Bộ Lâm nghiệp số 4 - VGNN - LN - TT ngày 9 - 4 - 1985 quy định danh mục sản phẩm và dịch vụ do Ủy ban Vật giá Nhà nước được Hội đồng Bộ trưởng ủy quyền quyết định giá và Bộ Lâm nghiệp quyết định giá.

Căn cứ nghị định số 33-HĐBT ngày 27-2-1984 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Điều lệ quản lý giá; nay liên bộ quy